

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
(Từ ngày 26 đến 30/8/ 2025)

1. Lưu vực sông Hồng

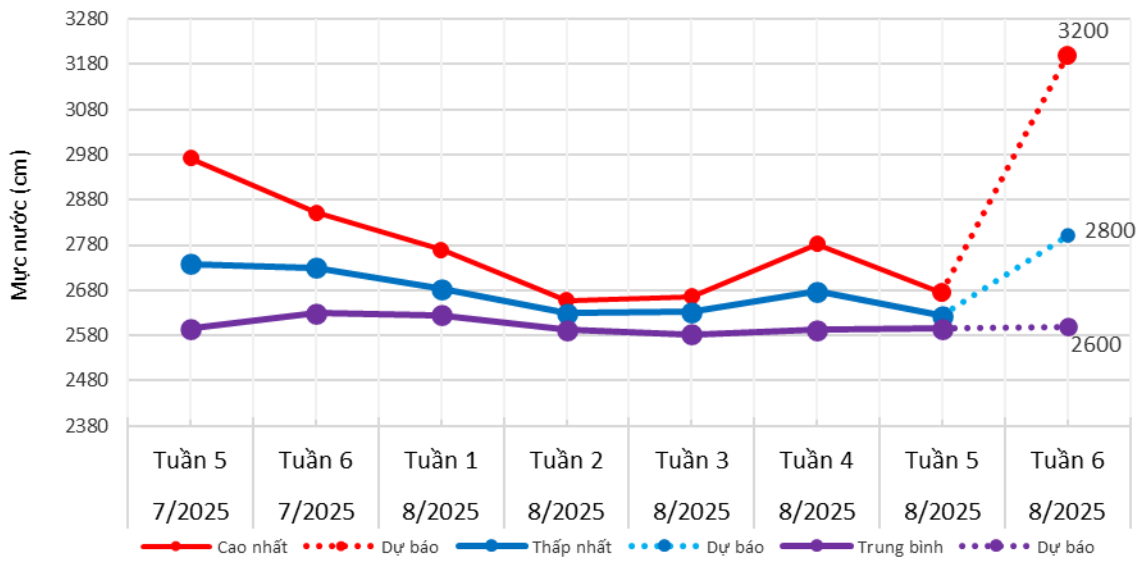
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Sông Thao: Trong 5 ngày qua, trên sông Thao mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ biến đổi chậm.
- Sông Lô: Trong 5 ngày qua trên sông Lô mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang có dao động và chịu ảnh hưởng của các thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực.
- Sông Hồng: Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

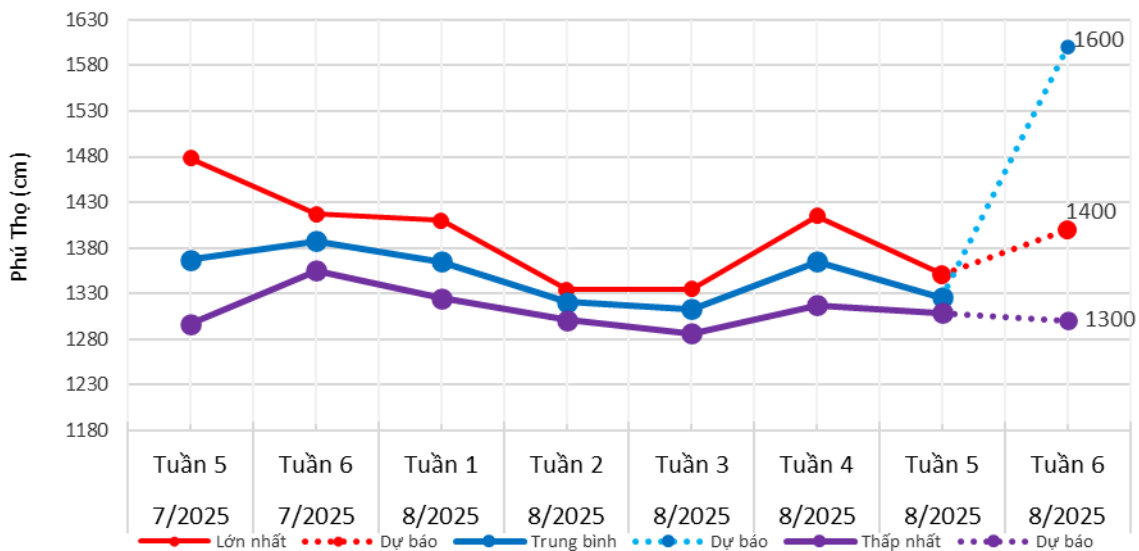
b. Dự báo, cảnh báo

- Sông Thao: Trong 6 ngày tới, trên sông Thao có khả năng xuất hiện một đợt lũ trong khoảng từ ngày 26-28/08/2025, trong đợt lũ này mực nước tại trạm Yên Bái có khả năng lên mức trên BĐ3, trạm Phú Thọ sẽ lên nhưng vẫn dưới mức BĐ1.
- Sông Lô: Trong 5 ngày tới, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang có dao động và chịu ảnh hưởng của các thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên theo xu thế tăng do chịu ảnh hưởng kết hợp của mưa trên lưu vực.
- Sông Hồng: Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều với xu thế lên.

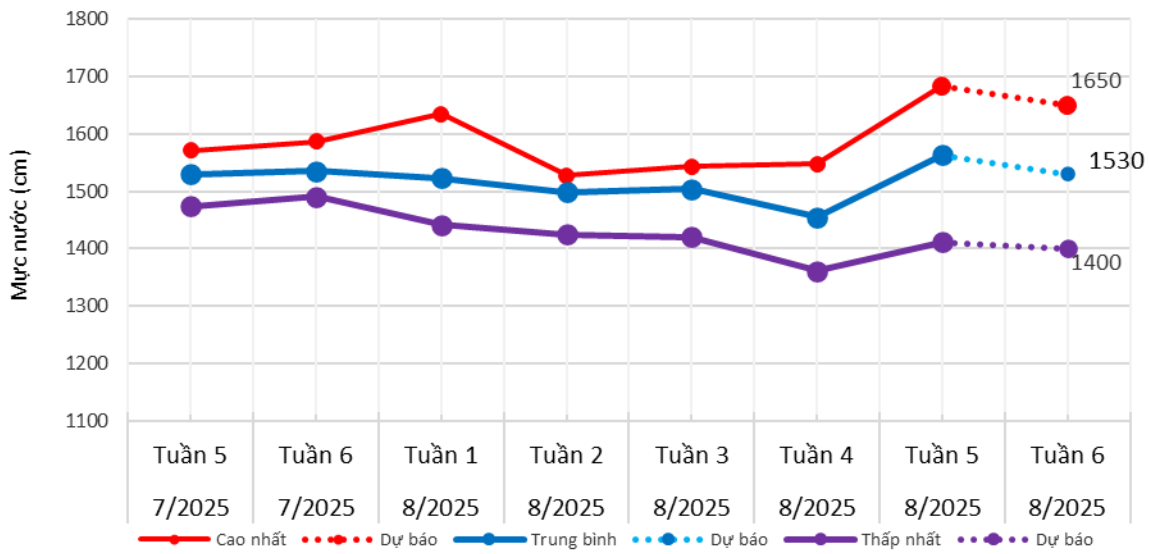
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM YÊN BÁI (SÔNG THAO)



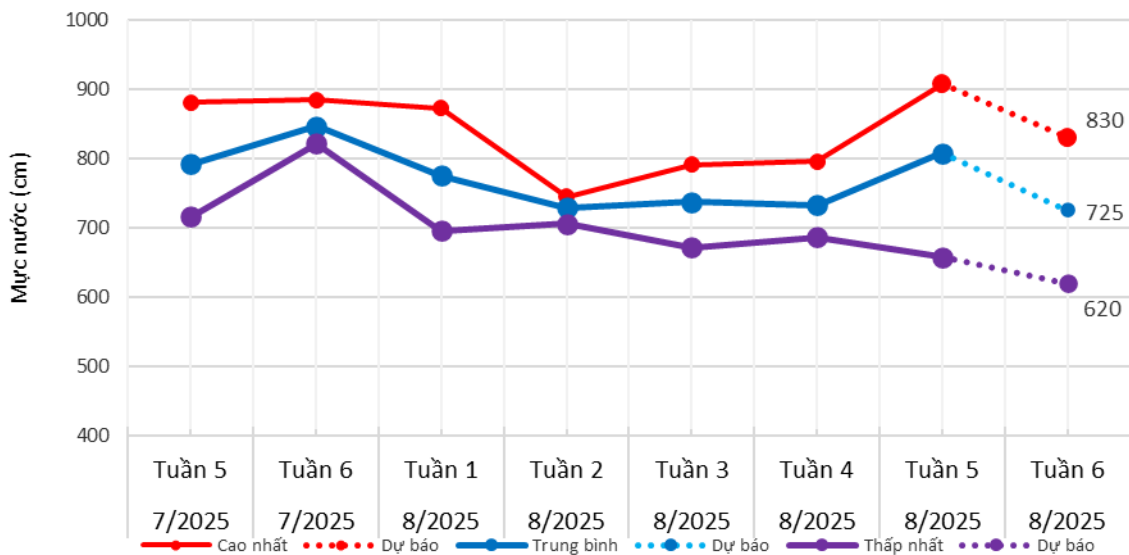
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN PHÚ THỌ (SÔNG THAO)

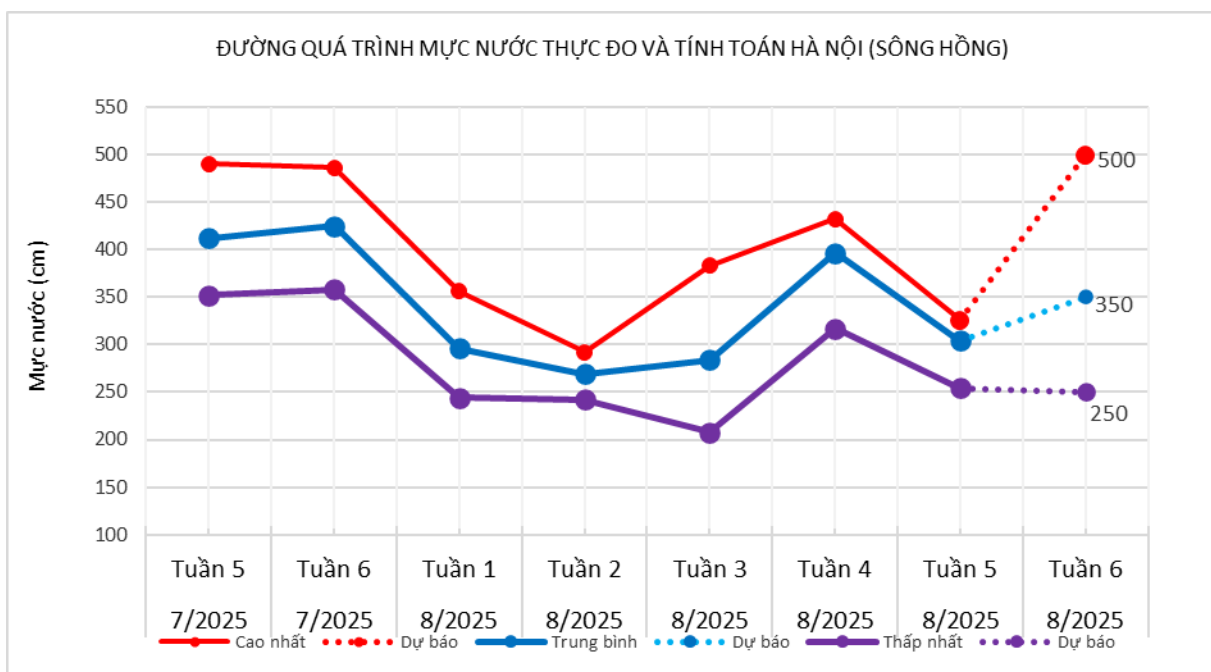
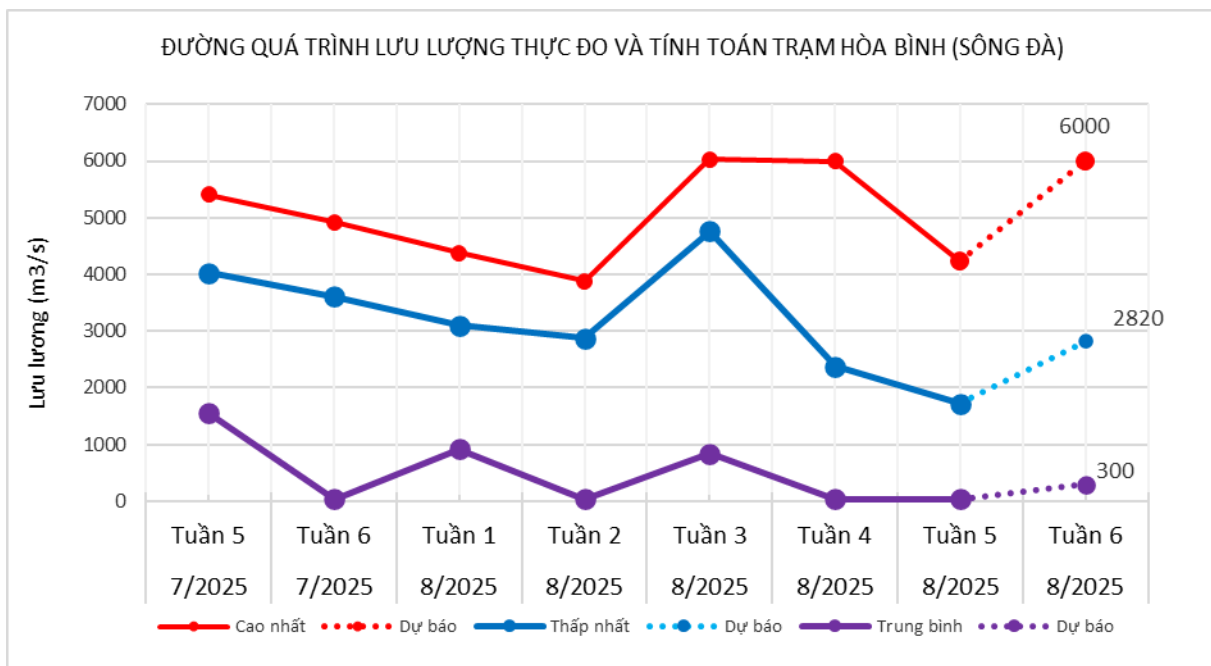


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TUYẾN QUANG (SÔNG LÔ)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN VỤ QUANG (SÔNG LÔ)





2. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

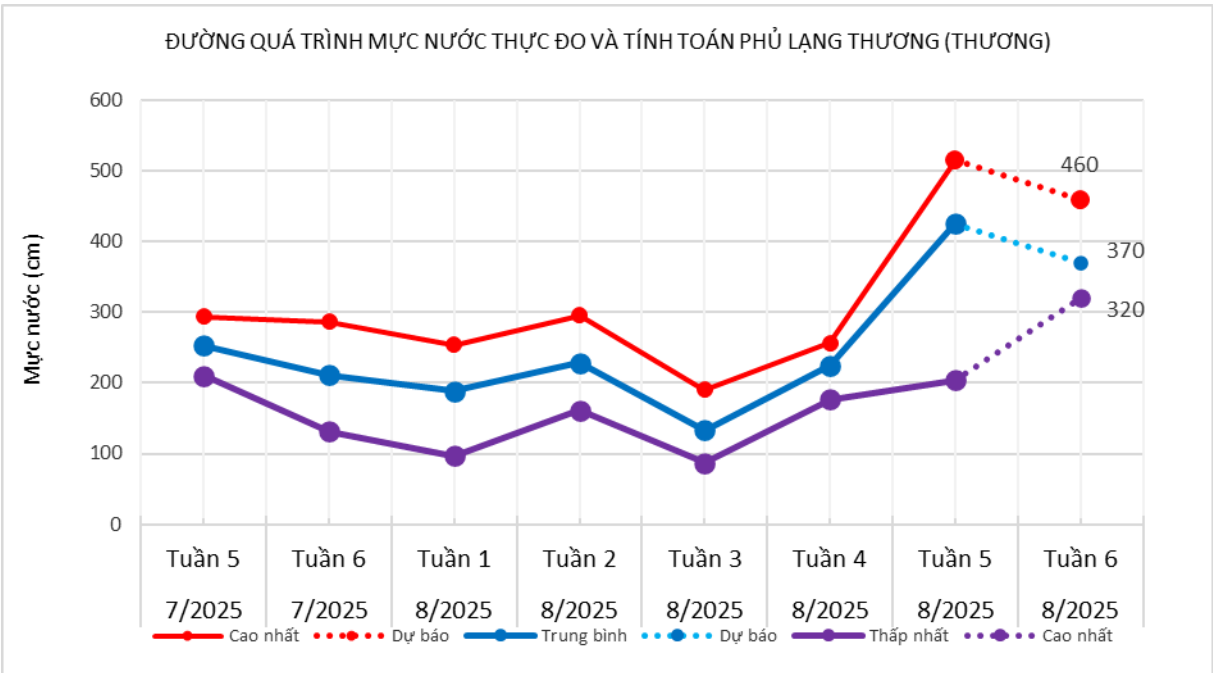
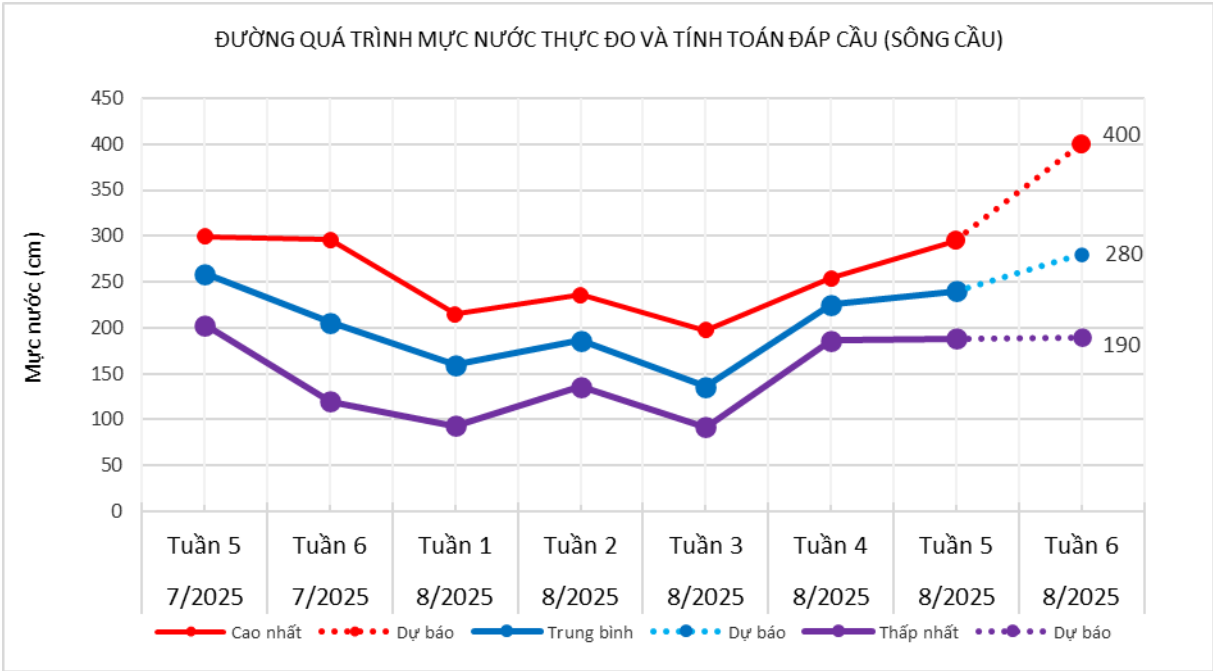
Trong 05 ngày qua:

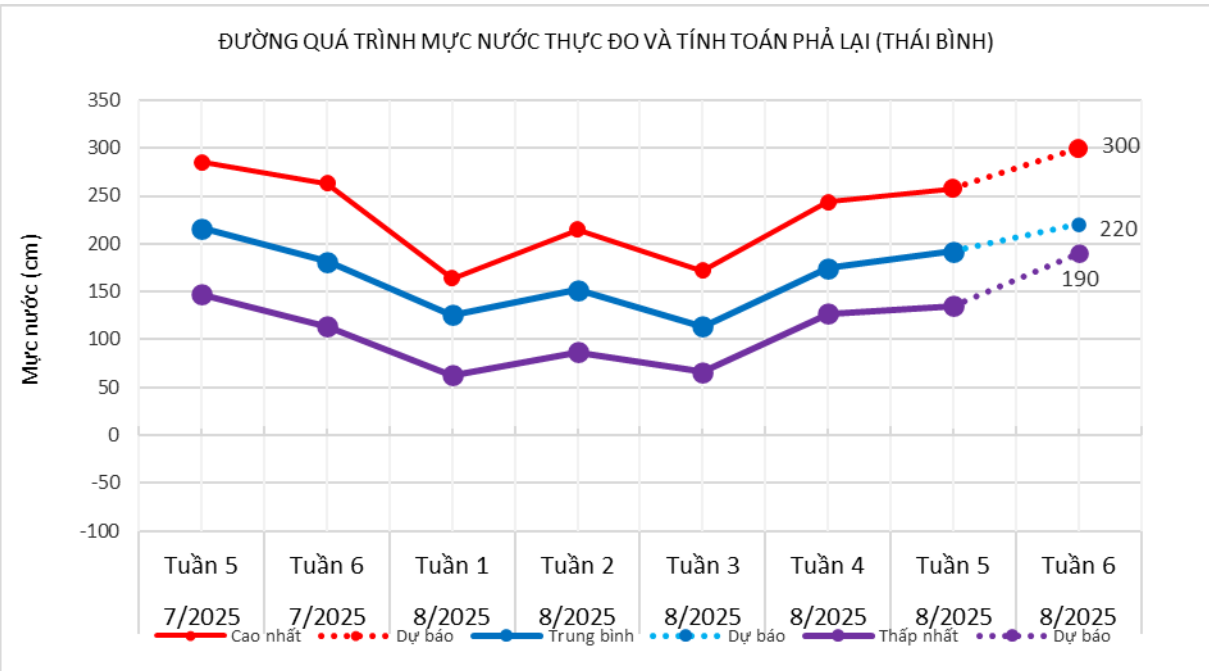
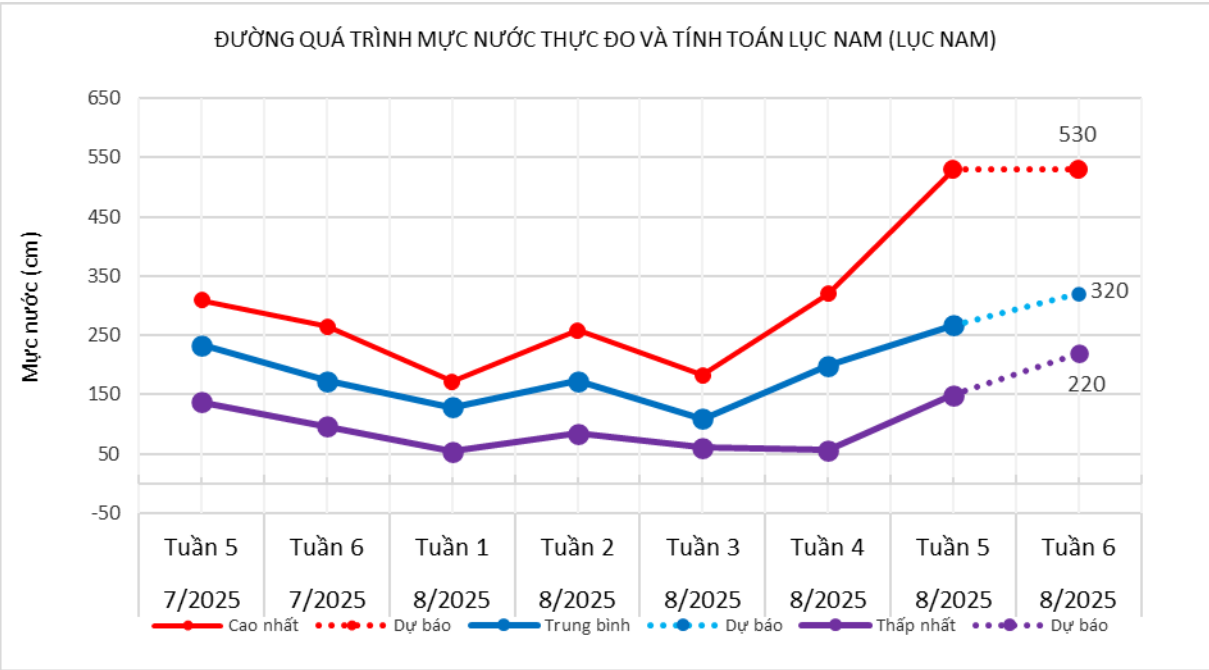
- Trên sông Thương và sông Lục Nam đã xuất hiện một đợt lũ với đỉnh lũ ở khu vực thượng lưu lên mức BĐ2-BĐ3, đỉnh lũ ở hạ lưu ở mức xấp xỉ BĐ2.
- Trên sông Cầu, thượng lưu đã xuất hiện lũ nhỏ, hạ lưu có dao động nhỏ.
- Trên sông Thái Bình mực nước có dao động ở mức thấp và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Từ ngày 26-28/8, trên hệ thống sông Thái Bình sẽ xuất hiện một đợt lũ cụ thể như sau:

- Trên sông Lục Nam, lũ sẽ lên nhanh và có khả năng đạt đỉnh ở mức BĐ2 đến trên BĐ2.
- Trên sông Thương, lũ có khả năng lên lại. Đỉnh lũ ở thượng lưu có khả năng trên BĐ2, đỉnh lũ ở hạ lưu tại trạm Phủ Lạng Thương ở trên mức BĐ1.
- Trên sông Cầu sẽ xuất hiện một đợt lũ nhỏ. Đỉnh lũ các trạm vẫn ở dưới mức BĐ1.
- Trên sông Thái Bình, mực nước có dao động với biên độ nước lên từ 0,8-1,5m.





3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

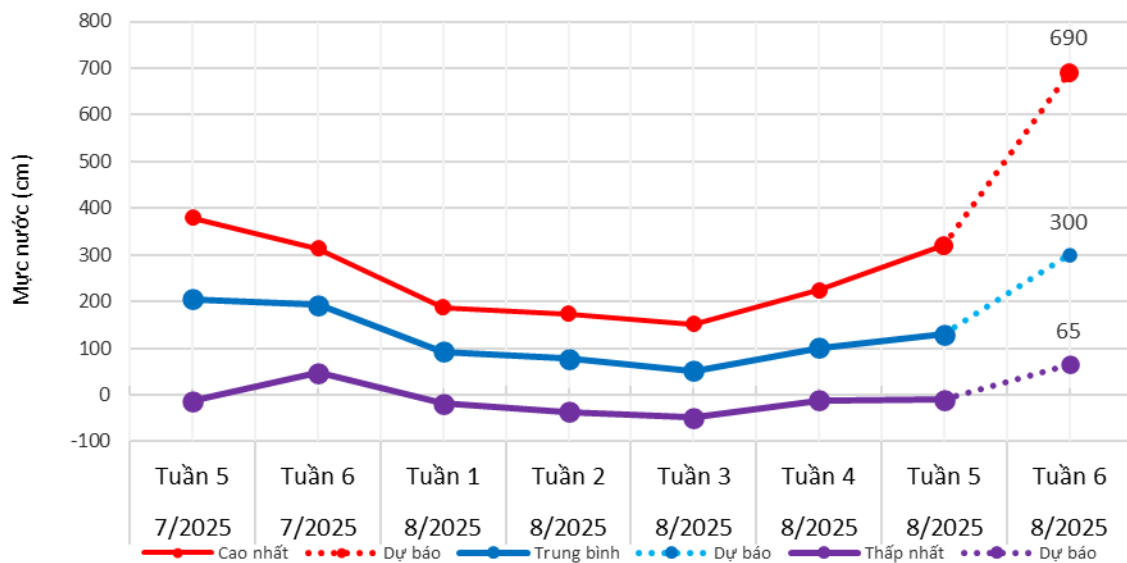
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 2 ngày cuối tuần, trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh trong khu vực xuất hiện lũ, mực nước các sông đang lên nhanh.

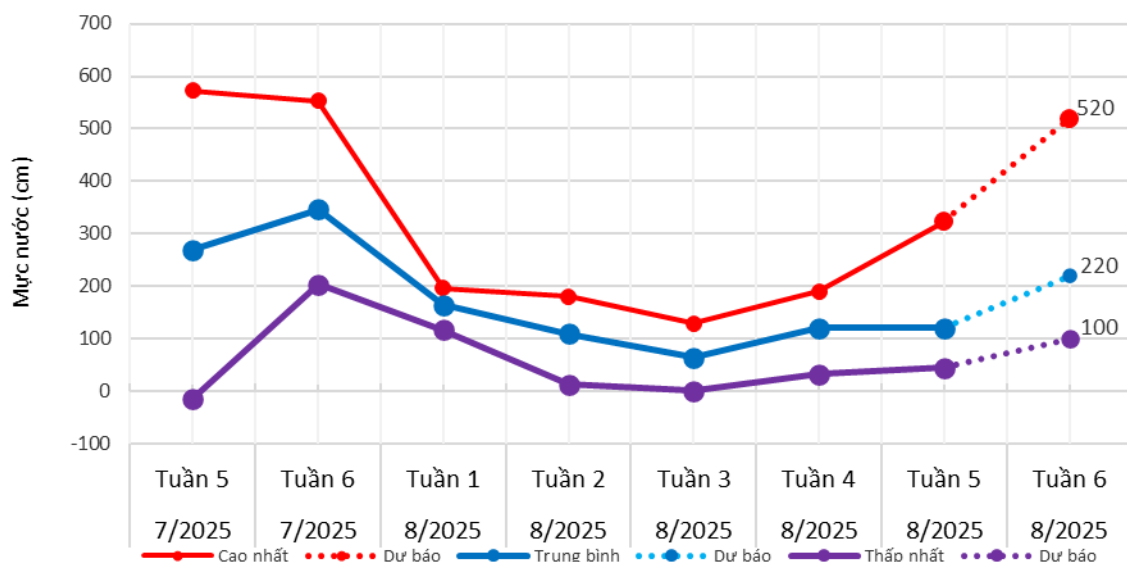
b. Dự báo, cảnh báo

Trong tuần, trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh xuất hiện 1 đợt lũ. đỉnh lũ trên thượng nguồn sông Chu, sông Bưởi, sông Mã (Thanh Hóa), thượng nguồn sông Cả (Nghệ An), lên mức BĐ2-BĐ3, có nơi trên BĐ3; hạ lưu sông Chu lên mức BĐ1-BĐ2 và trên BĐ2; hạ lưu sông Cả lên mức BĐ1 và trên BĐ1; các sông ở Hà Tĩnh còn ở dưới mức BĐ1.

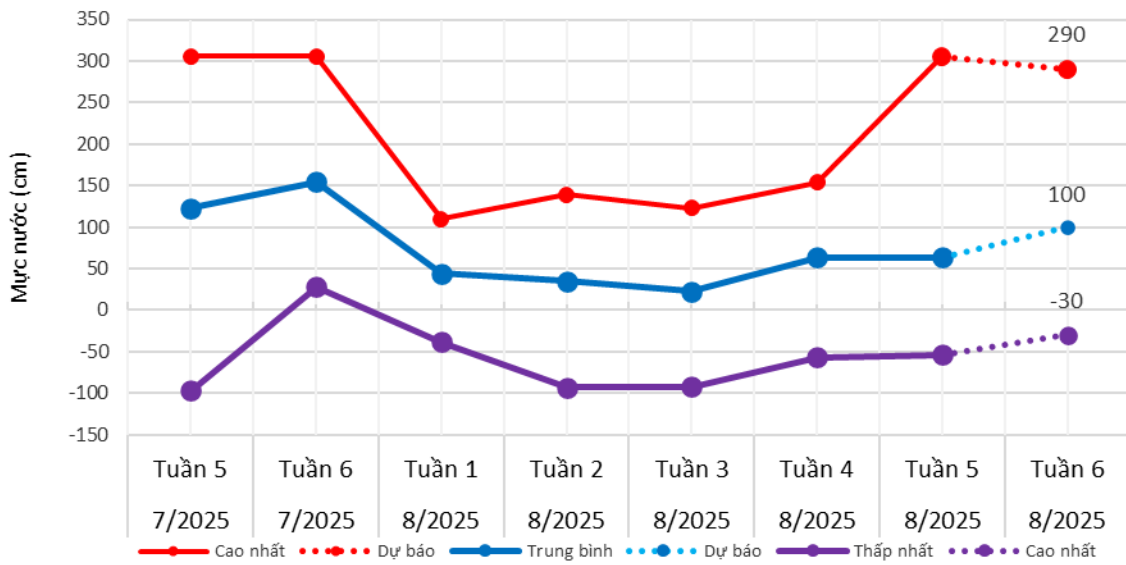
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN TRẠM GIÀNG (SÔNG MÃ)



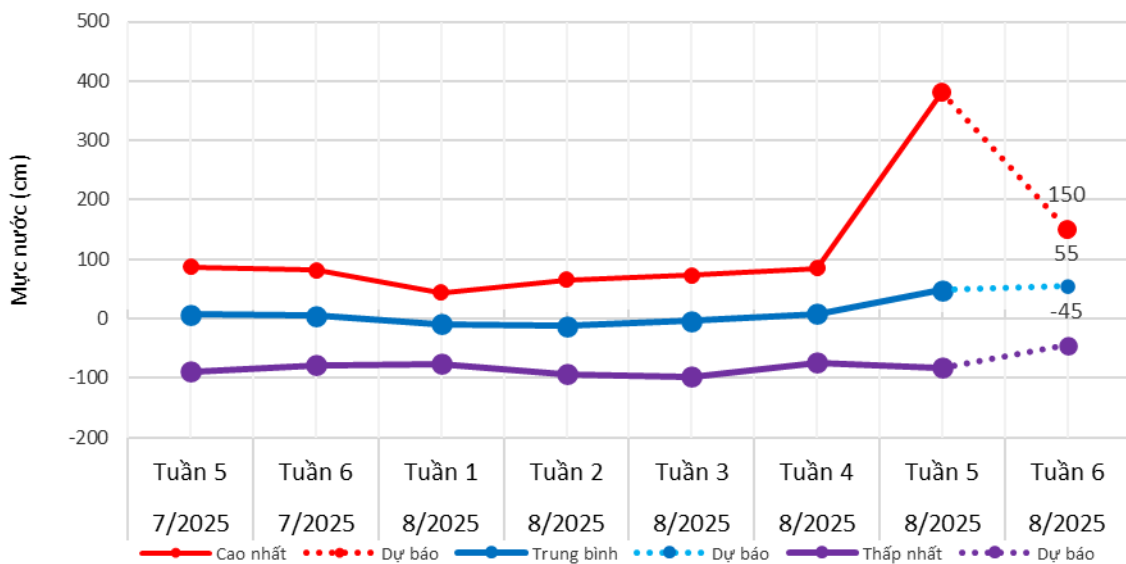
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN NAM ĐÀN (SÔNG CẢ)

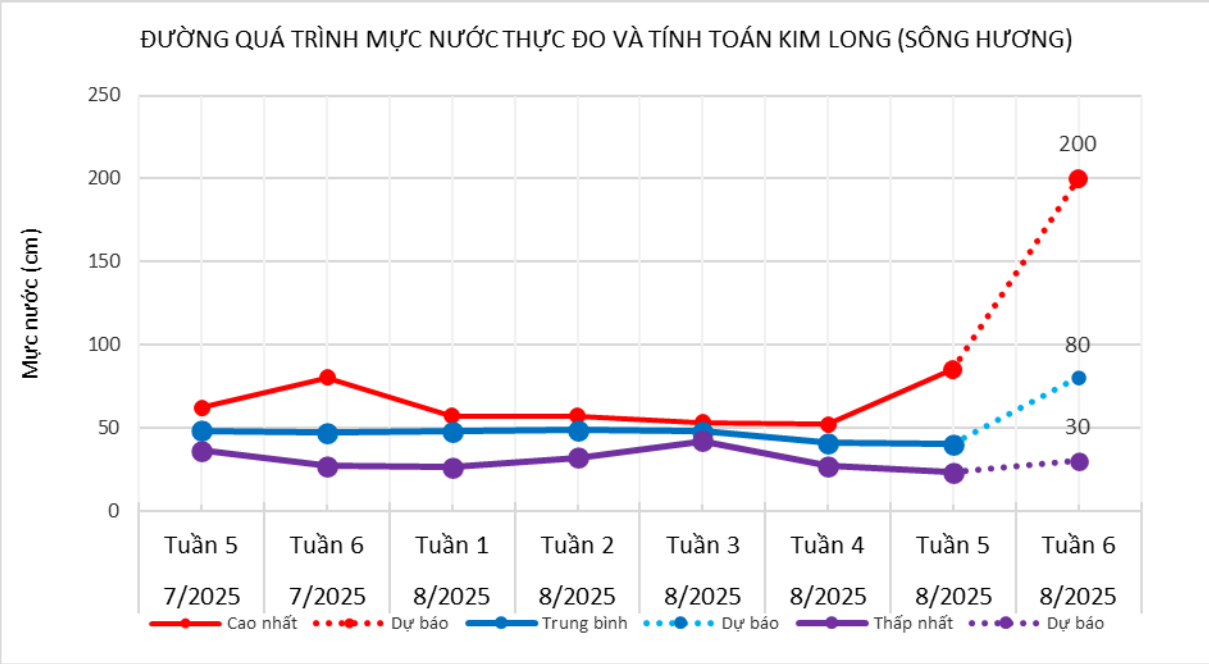


ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN LINH CẢM (SÔNG LA)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN MẠI HÓA (SÔNG GIANH)





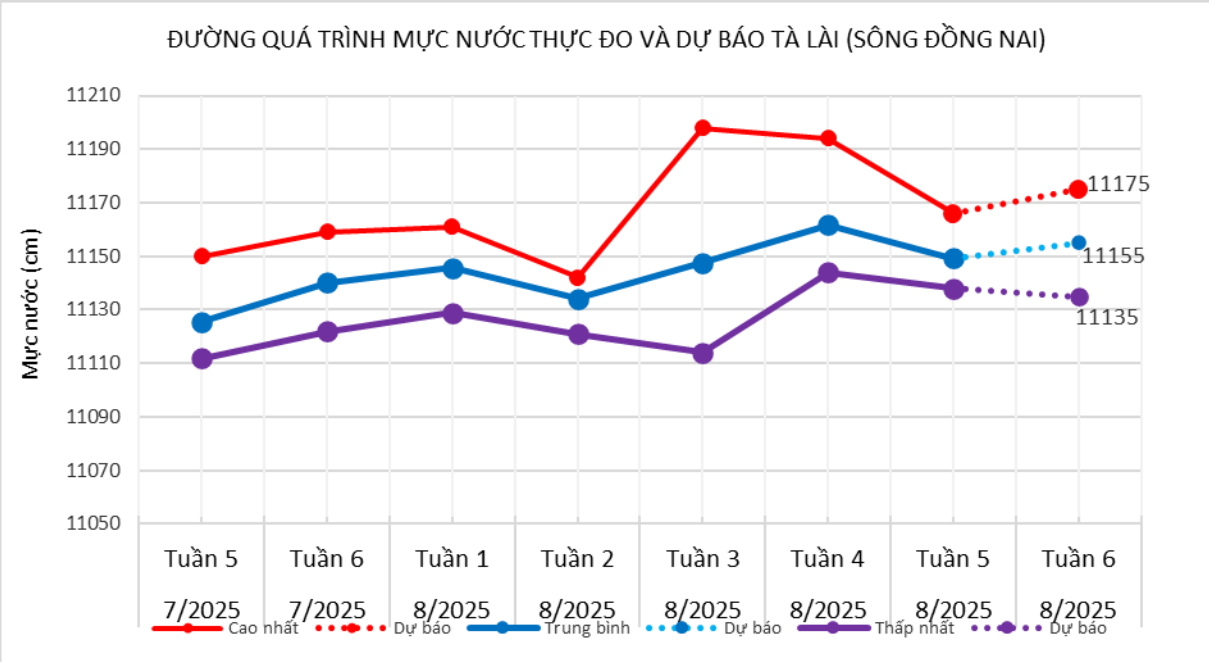
4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

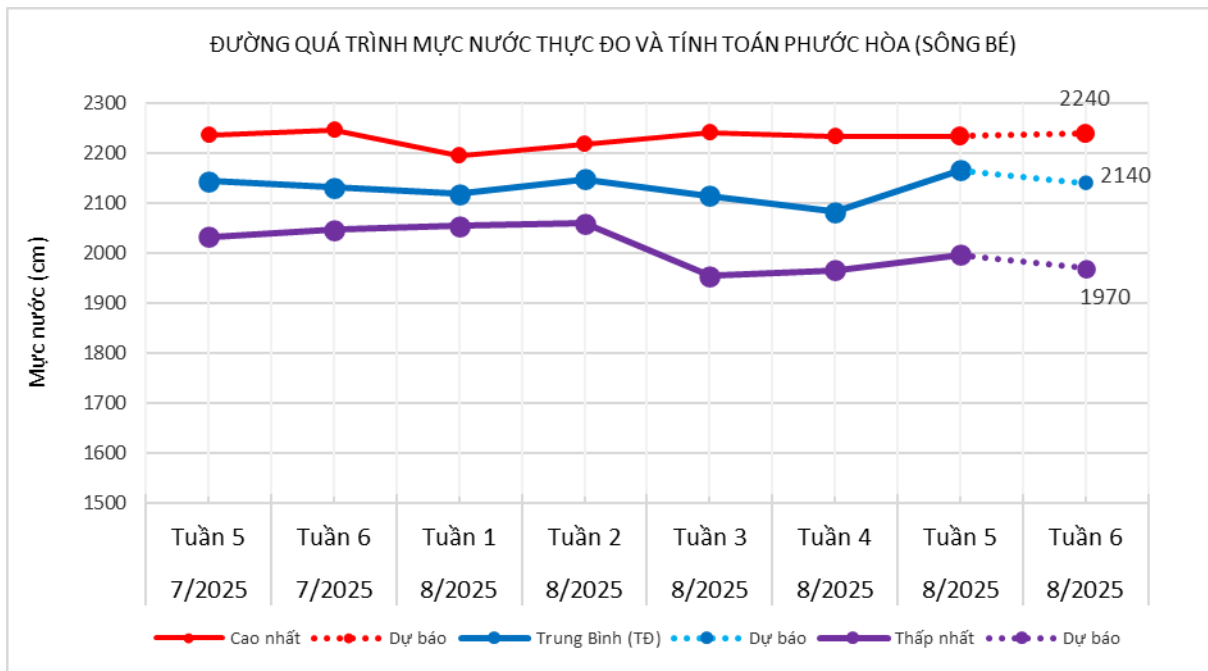
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 05 ngày qua, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm, trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 05 ngày tiếp theo, trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm, trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.





5. Lưu vực sông Mê Công

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Mức nước trên các sông phổ biến dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện và các công trình thủy lợi, riêng trên sông Krông Ana (tỉnh Đắk Lắk) mực nước biến đổi chậm.

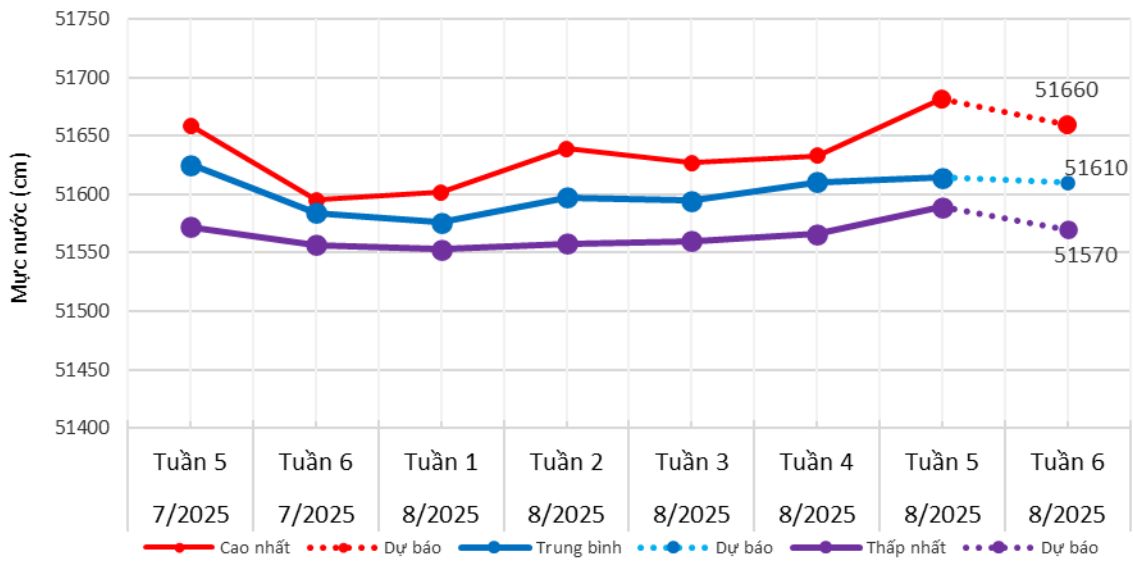
- Sông Cửu Long: Trong 10 ngày qua, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,44m (ngày 22/8), trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,33m (ngày 23/8).

b. Dự báo, cảnh báo

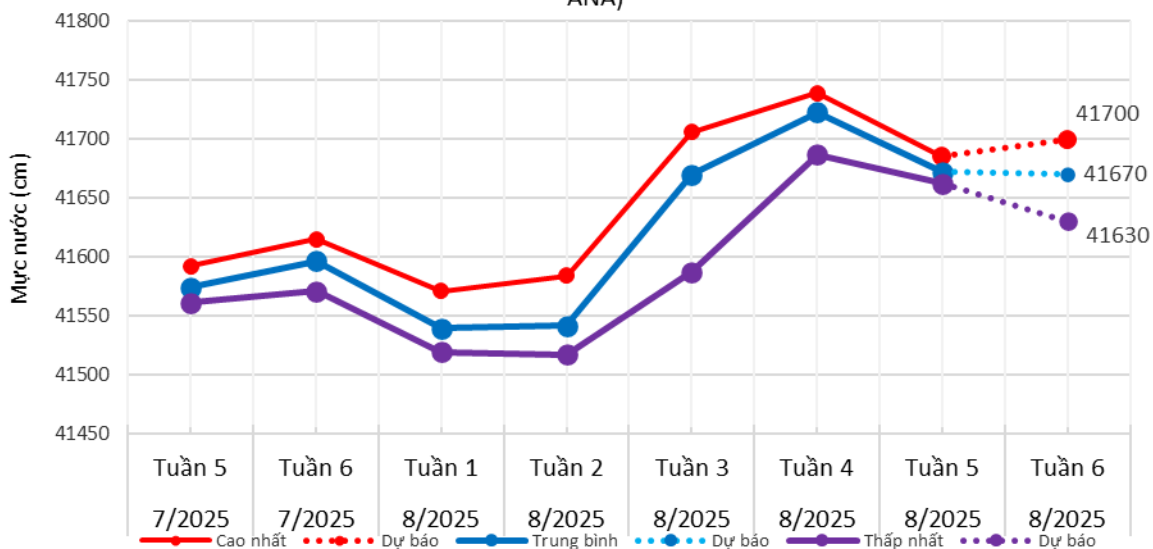
- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Mực nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm, các sông khác mực nước phổ biến dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện và các công trình thủy lợi.

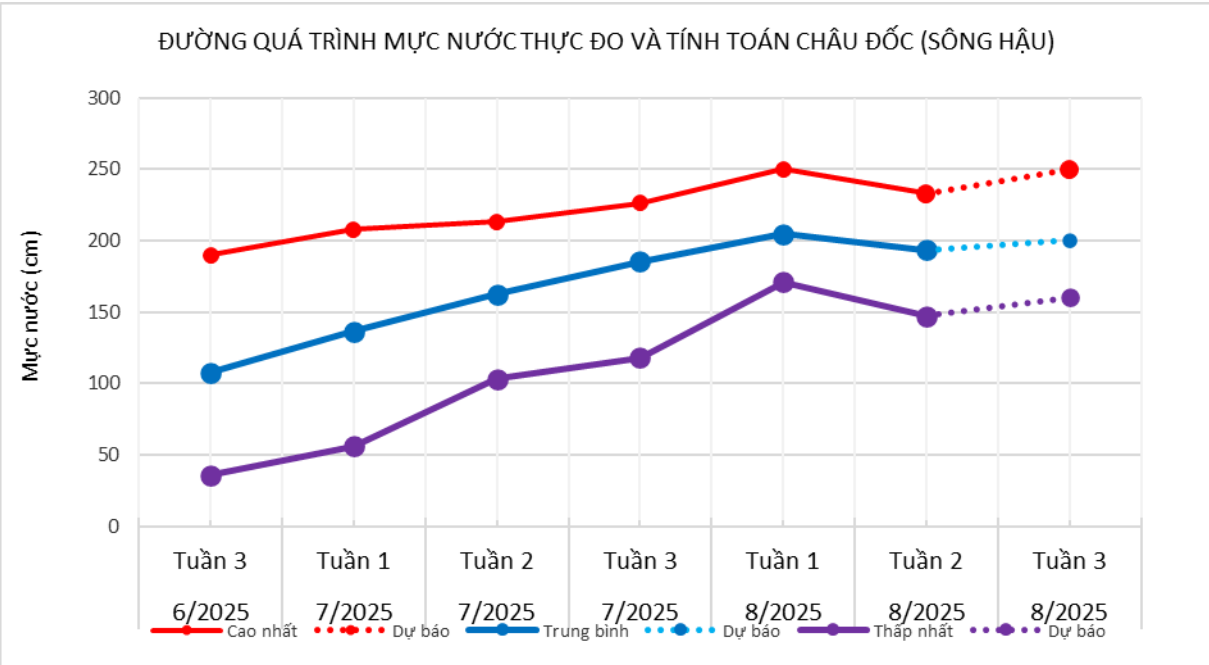
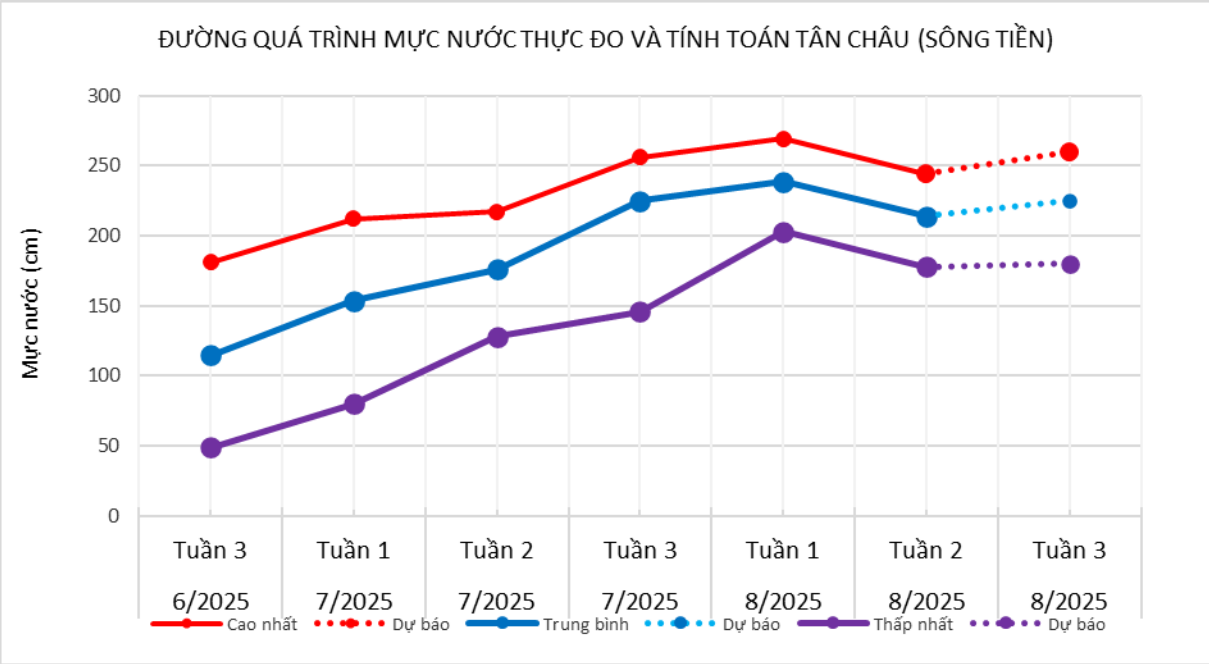
- Sông Cửu Long: Trong 10 ngày đầu, mực nước sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất tại trạm Tân Châu ở mức 2,6m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,5m. Trong 05 ngày tiếp theo, mực nước sông Cửu Long tiếp tục dao động theo triều.

ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN KON TUM (SÔNG ĐẮK BLA)



ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ TÍNH TOÁN GIANG SƠN (SÔNG KRÔNG ANA)





Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 01/09/2025

Tin phát lúc: 15h00

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng

Phụ lục
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Sông Đà	Hòa Bình (Q)	1841	4229	40	2820	6000	300
Thao	Yên Bái	2625	2674	2595	2800	3200	2600
Thao	Phú Thọ	1326	1351	1309	1600	1400	1300
Lô	Tuyên Quang	1564	1684	1412	1530	1650	1400
Lô	Vụ Quang	798	908	658	725	830	620
Cầu	Đáp Cầu	234	295	188	280	400	190
Thương	Phủ Lạng Thương	448	515	204	370	460	320
Lục Nam	Lục Nam	309	530	149	320	530	220
Hồng	Hà Nội	304	326	254	350	500	250
Thái Bình	Phả Lại	196	258	135	220	300	190
Mã	Giàng	130	321	-10	300	690	65
Cả	Nam Đàn	121	324	46	220	520	100
La	Linh cảm	64	306	-54	100	290	-30
Đăkbla	Kon Tum	51618	51682	51589	51610	51660	51570
Krông Ana	Giang Sơn	41672	41685	41662	41670	41700	41630
Đồng Nai	Tà Lài	11149	11166	11138	11155	11175	11135
Bé	Phước Hòa	2166	2234	1997	2140	2240	1970

Sông	Trạm	Thực đo 10 ngày qua			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày cuối			Đặc trưng 10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Tiền	Tân Châu	214	244	178	220	255	185	230	260	180	225	260	180
Hậu	Châu Đốc	194	233	147	195	240	165	205	250	160	200	250	160